

Số: **04**/2023/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **10** tháng **02** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục lĩnh vực và địa bàn khuyến khích xã hội hóa
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2023-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008;

Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 357/HĐND-VHXH ngày 02/12/2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 28/TTr-SKH-DN ngày 22/3/2022 và Văn bản số 2349/SKH-DN ngày 04/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025

(Có Danh mục lĩnh vực chi tiết đính kèm)

Điều 2. Địa bàn ưu đãi xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2025

1. Địa bàn ưu đãi xã hội hóa mức 1: Thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị.
2. Địa bàn ưu đãi xã hội hóa mức 2: Nhóm các đô thị loại V.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a. Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Danh mục lĩnh vực xã hội hóa và Chính sách khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh theo định kỳ 03 (ba) năm một lần đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

b. Tham mưu áp dụng chính sách ưu đãi xã hội hóa đối với từng dự án cụ thể trong chấp thuận chủ trương đầu tư (Ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế).

c. Định kỳ 6 tháng, năm (ngày 15/6 và ngày 15/12) tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các ưu đãi theo chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trình UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a. Chủ trì và phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng, trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa; công bố công khai quy hoạch sử dụng đất dành cho các lĩnh vực xã hội hóa.

b. Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, công bố công khai quy trình, thủ tục giải quyết việc giao đất, cho thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa.

c. Tham mưu công tác hỗ trợ bồi thường và giải phóng mặt bằng theo lĩnh vực và địa bàn ưu đãi xã hội hóa trên địa bàn tỉnh.

d. Phối hợp với Cục Thuế Quảng Trị và các cơ quan đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở xã hội hóa.

e. Định kỳ 6 tháng, năm (ngày 10/6 và ngày 10/12) tổng hợp báo cáo tình hình cho thuê đất đối với các đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, trình UBND tỉnh theo quy định.

3. Sở Xây dựng:

a. Chủ trì trong việc quản lý quy hoạch xây dựng; cấp phép xây dựng công trình xã hội hóa theo quy định;

b. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương liên quan đề xuất các vị trí để phát triển các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong quá trình lập, thẩm định các quy hoạch xây dựng; Cung cấp các thông tin về quy hoạch xây dựng liên quan đến các dự án xã hội hóa; Hướng dẫn các quy trình, hồ sơ thủ tục về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng có liên quan đến các dự án xã hội hóa;

c. Phối hợp với Cục Thuế Quảng Trị và các cơ quan đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở xã hội hóa.

4. Các Sở chuyên ngành quản lý lĩnh vực xã hội hóa (Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du Lịch, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp):

a. Là đầu mối tổng hợp, theo dõi các dự án thực hiện xã hội hóa, đề xuất cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực được giao quản lý cần phải sửa đổi, bổ sung gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b. Trên cơ sở quy định này xây dựng danh mục dự án khuyến khích xã hội hóa cụ thể của ngành (mỗi dự án bao gồm các thông tin: sự cần thiết kêu gọi xã hội hóa, nhu cầu sử dụng đất, dự kiến tổng mức đầu tư, lộ trình đầu tư, hình thức ưu đãi về đất đai, dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hỗ trợ khác...) gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, bổ sung danh mục dự án kêu gọi xã hội hóa trình UBND tỉnh thông qua làm cơ sở cho việc kêu gọi, xúc tiến đầu tư.

c. Hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập của các cơ sở thực hiện xã hội hóa;

d. Chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa thuộc lĩnh vực quản lý. Hướng dẫn các cơ sở thực hiện xã hội hóa đăng ký nội dung hoạt động, trình tự thủ tục thực hiện, kiểm tra giám sát hoạt động xã hội hóa;

đ. Xác định quỹ nhà, cơ sở hạ tầng hiện có thuộc nhà nước quản lý có đủ điều kiện trình UBND tỉnh quyết định; thực hiện việc đầu tư, cải tạo, nâng cấp hoặc xây mới để cho các cơ sở xã hội hóa thuê trong từng trường hợp cụ thể;

g. Định kỳ hàng quý, hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện xã hội hóa thuộc lĩnh vực quản lý, báo cáo UBND tỉnh và các Bộ chuyên ngành theo quy định, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi;

h. Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, xử lý vi phạm đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trong quá trình hoạt động theo đúng thẩm quyền quy định;

i. Phối hợp với Cục thuế Quảng Trị, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra, xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa.

c. Định kỳ 6 tháng, năm (ngày 10/6 và ngày 10/12) tổng hợp tình hình thực hiện xã hội hóa thuộc phạm vi quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Sở Tài chính.

a. Phối hợp với cơ quan chủ quản được giao quản lý cơ sở hạ tầng, công trình xã hội hóa để có ý kiến về giá cho thuê và các nội dung khác có liên quan.

b. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các cơ sở thực hiện xã hội hóa hoàn trả ngân sách nhà nước các khoản ưu đãi đối với trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa không đáp ứng quy định về tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo các nội dung đã cam kết hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, không hiệu quả.

c. Định kỳ 6 tháng, năm (*ngày 10/6 và ngày 10/12*) tổng hợp tình hình thực hiện xã hội hóa thuộc phạm vi quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

6. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh.

a. Tham mưu áp dụng chính sách ưu đãi xã hội hóa đối với từng dự án cụ thể trong chấp thuận chủ trương đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

b. Phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ nhà đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu Kinh tế tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án xã hội hóa.

c. Hỗ trợ nhà đầu tư lập các hồ sơ, thủ tục có liên quan đối với các dự án xã hội hóa trong khu kinh tế theo thẩm quyền đã được quy định của pháp luật.

d. Định kỳ 6 tháng, năm (*ngày 10/6 và ngày 10/12*) tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các ưu đãi theo chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các dự án thực hiện tại địa bàn Khu công nghiệp, Khu kinh tế gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, trình UBND tỉnh theo quy định.

7. Cục Thuế Quảng Trị.

a. Chủ trì, hướng dẫn các cơ sở thực hiện xã hội hóa về quy trình, thủ tục thực hiện các chính sách ưu đãi và nghĩa vụ về thuế theo quy định hiện hành của pháp luật.

b. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở chuyên ngành và địa phương có liên quan tiến hành kiểm tra, xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn theo quy định của cơ sở thực hiện xã hội hóa tại thời điểm dự án hoàn thành, đưa vào hoạt động.

c. Xem xét, áp dụng các chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, thuế, phí đối với các cơ sở, dự án xã hội hóa đáp ứng các điều kiện theo đúng quy định. Trường hợp phát hiện cơ sở thực hiện xã hội hóa không đáp ứng đủ điều kiện và tiêu chí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bãi bỏ các ưu đãi, truy thu nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

d. Tổng hợp, báo cáo về số dự kiến thu nộp tiền thuê đất, số liệu miễn, giảm tiền thuê đất, miễn giảm các loại thuế, phí đối với các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh của năm trước liền kề và các nội dung khác có liên quan gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định (*trước ngày 10/6 và 10/12 hàng năm*); đồng thời cập nhật số liệu chính thức tại thời điểm hết kỳ báo cáo.

8. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

a. Hướng dẫn các cơ sở thực hiện xã hội hóa lập hồ sơ, thủ tục vay vốn tín dụng đầu tư hoặc hỗ trợ sau đầu tư theo quy định về tín dụng đầu tư của nhà nước.

b. Tổng hợp, báo cáo tình hình hỗ trợ tín dụng hoặc hỗ trợ sau đầu tư cho các cơ sở thực hiện xã hội hóa gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định (*trước ngày 10/6 và 10/12 hàng năm*).

9. Cục Hải quan Quảng Trị.

a. Hướng dẫn các cơ sở thực hiện xã hội hóa quy trình, thủ tục thực hiện chính sách ưu đãi và nghĩa vụ về thuế xuất, nhập khẩu theo quy định hiện hành của pháp luật.

b. Tổng hợp, báo cáo tình hình miễn giảm, ưu đãi về thuế xuất, nhập khẩu theo chính sách xã hội hóa tại Quyết định này gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định (*trước ngày 10/6 và 10/12 hàng năm*).

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố.

a. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng và trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho nhu cầu xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp, công bố công khai quy hoạch; Căn cứ quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và các quy hoạch khác có liên quan đề xuất danh mục thu hút đầu tư vào lĩnh vực xã hội hóa tại địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

b. Chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để cho nhà đầu tư thuê đất thực hiện các dự án xã hội hóa;

c. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn quản lý.

d. Định kỳ 6 tháng, năm (*ngày 10/6 và ngày 10/12*) tổng hợp tình hình thực hiện xã hội hóa thuộc phạm vi quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư và sở chuyên ngành quản lý lĩnh vực xã hội hóa để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

11. Trách nhiệm của cơ sở thực hiện xã hội hóa.

a. Cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác liên quan.

b. Định kỳ báo cáo tình hình đầu tư, hoạt động kinh doanh gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và cơ quan thuế cùng cấp theo quy định của pháp luật (*trước ngày 10/6 và 10/12 hàng năm*).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.
2. Những nội dung khác liên quan đến chính sách khuyến khích xã hội hóa mà không quy định trong Quyết định này thì áp dụng theo các quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 135/2008/TT-BTC; Thông tư số 156/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.
3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Xây dựng; Y tế; Cục trưởng Cục thuế Quảng Trị; Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Trị; Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cục Thuế Quảng Trị;
- Cục Hải quan Quảng Trị;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam

**LĨNH VỰC KHUYẾN KHÍCH XÃ HỘI HÓA TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH QUẢNG TRỊ, GIAI ĐOẠN 2023-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND
ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
1	Thành phố Đông Hà	Giáo dục	Trường mầm non; Trường tiểu học; Trường trung học cơ sở.
		Y tế	Bệnh viện đa khoa; Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Sân tập.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng tại các đô thị; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường; Cơ sở hỏa táng, điện táng.
2	Thị xã Quảng Trị	Giáo dục	Trường mầm non; Trường tiểu học; Trường trung học cơ sở.
		Y tế	Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài;

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng tại các đô thị; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường; Cơ sở hỏa táng, điện táng.
3	Huyện Triệu Phong	Giáo dục	Trường mầm non
		Y tế	Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học;

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống (các ngành nghề truyền thống của cư dân vùng ven biển); Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
4	Huyện Hải Lăng	Giáo dục	Trường mầm non; Trường phổ thông có nhiều cấp học
		Dạy nghề	Cao đẳng nghề; Trung cấp nghề.
		Y tế	Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống (các ngành nghề truyền thống của cư dân vùng ven biển); Cơ sở trình diễn/điễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Trung tâm văn hóa ngoài công lập cấp xã; Khu văn hóa đa năng ngoài công lập; Nhà văn hóa ngoài công lập hoạt động ở nông thôn; Nhà văn hóa ngoài công lập hoạt động khu vực huyện; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
5	Huyện Gio Linh	Giáo dục	Trường mầm non
		Y tế	Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ phun hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống (các ngành nghề

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
6	Huyện Vĩnh Linh	thao	truyền thống của cư dân vùng ven biển); Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
		Giáo dục	Trường mầm non
		Dạy nghề	Cao đẳng nghề; Trung cấp nghề.
		Y tế	Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống (các ngành nghề truyền thống của cư dân vùng ven biển); Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải;

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
7	Huyện Cam Lộ	Y tế	Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
8	Huyện Đakrông	Giáo dục	Trường mầm non
		Dạy nghề	Cao đẳng nghề; Trung cấp nghề.
		Y tế	Bệnh viện đa khoa; Bệnh viện chuyên khoa; Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở trình diễn/diễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (năng khiếu và thành tích cao); Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
9	Huyện Hướng Hóa	Giáo dục	Trường mầm non.
		Y tế	Bệnh viện đa khoa; Bệnh viện chuyên khoa; Trung tâm chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình; Cơ sở cung cấp dịch vụ tiêm phòng ở ngoài; Cơ sở tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS; Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện và các dịch vụ trong phòng chống HIV/AIDS; Xét nghiệm HIV; Xét nghiệm thực hiện kỹ thuật sinh học phân tử; Tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS; Cơ sở cung cấp dịch vụ xét nghiệm, kiểm nghiệm, vệ sinh an toàn thực phẩm; Cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và sinh phẩm y tế; đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học; Cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật; Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho

TT	Địa bàn	Lĩnh vực xã hội hóa	Loại hình
			người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; Cơ sở trợ giúp trẻ em, trung tâm công tác xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy.
		Văn hóa, thể thao	Bảo tàng ngoài công lập; Cơ sở trình diễn/điễn xướng dân gian; Cơ sở chiếu phim và video; Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; Sân thể thao, bao gồm: Sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao; Nhà luyện tập thể thao; Bể bơi.
		Môi trường	Cơ sở khắc phục sự cố môi trường; Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở xử lý rác thải; Cơ sở cung cấp nước sạch; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường; Cơ sở sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.
10	Huyện đảo Cồn Cỏ	Môi trường	Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải; Cơ sở quan trắc và phân tích môi trường.

* Lĩnh vực giám định tư pháp: Khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn toàn tỉnh.